TreeBank

Vietcap

BÁO CÁO
DỰ ÁN TRE CHỐNG LŨ

Trồng Luồng gắn với bảo vệ đất, sinh kế cộng đồng và tạo giá trị môi trường tại Tương Dương, Nghệ An

Thời gian giám sát: Tháng 03/2026 - 09/2026

Hà Nội, tháng 10/2026

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 3

I. BỐI CẢNH CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHẠM VI ĐÁNH GIÁ 4

1.1. Bối cảnh và mục tiêu chương trình 4

1.2. Phạm vi báo cáo 4

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI 6

2.1. Thông tin chung 6

2.2. Quá trình triển khai 7

2.3. Kết quả sau 06 tháng 7

2.4. Tình trạng sinh trưởng và tỷ lệ sống 8

III. TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG 12

3.1. Góp phần duy trì thảm thực vật và bảo vệ đất 12

3.2. Hình thành sinh khối và tích lũy carbon 12

3.3. Tác động đối với cộng đồng 13

IV. ĐÁNH GIÁ GIÁ TRỊ CHƯƠNG TRÌNH 16

4.1. Giá trị môi trường 16

4.2. Giá trị cộng đồng và sinh kế 16

4.3. Giá trị đối với Vietcap 17

4.4. Ý nghĩa của mô hình Tre Chống Lũ 17

V. ĐỀ XUẤT VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2027 19

5.1. Cơ sở đề xuất 19

5.2. Đề xuất mở rộng vùng trồng tại Tây Nghệ An – Tam Thái 19

5.3. Định hướng giá trị của vùng trồng Tam Thái 20

5.4. Tam Thái và tiềm năng tiếp cận các vấn đề liên quan đến thiên nhiên 21

5.5. Ý nghĩa của việc mở rộng từ Tương Dương đến Tam Thái 22

KẾT LUẬN 23

MỞ ĐẦU

Trong khuôn khổ hợp tác giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và Công ty Cổ phần TreeBank, **Dự án Tre Chống Lũ** được triển khai tại xã Tương Dương, tỉnh Nghệ An từ tháng 03/2026 với quy mô 3.500 cây Luồng (họ Tre), hướng tới đồng thời các giá trị về môi trường, bảo vệ đất và sinh kế cộng đồng.

Sau 06 tháng triển khai, TreeBank thực hiện báo cáo nhằm ghi nhận những kết quả bước đầu của vùng trồng, từ tỷ lệ sống, tình trạng sinh trưởng của cây đến sự tham gia của cộng đồng và những giá trị môi trường đang từng bước hình thành.

Với cách tiếp cận lấy *vùng cây và giá trị được duy trì theo thời gian* làm trọng tâm, TreeBank không chỉ nhìn nhận chương trình ở số lượng cây đã được trồng, mà quan tâm đến quá trình cây tiếp tục sinh trưởng, vùng trồng được chăm sóc và bảo vệ, cộng đồng cùng tham gia, từ đó từng bước hình thành các giá trị về sinh khối, carbon, bảo vệ đất và sinh kế.

Báo cáo cũng là cơ sở để nhìn lại chặng đường đầu tiên của chương trình, đồng thời mở ra những định hướng tiếp theo trong việc duy trì và phát triển vùng Luồng tại Tây Nghệ An. Những kết quả sau 06 tháng, vì vậy, được xem là một cột mốc trong quá trình hình thành giá trị dài hạn, thay vì điểm kết thúc của chương trình.

Công ty Cổ phần TreeBank
Phó Giám đốc



Đặng Lê Phúc Sang

I. BỐI CẢNH CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHẠM VI ĐÁNH GIÁ

1.1. Bối cảnh và mục tiêu chương trình

Trong khuôn khổ hợp tác giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và Công ty Cổ phần TreeBank, Dự án Tre Chống Lũ được triển khai tại khu vực Tương Dương, tỉnh Nghệ An với quy mô 3.500 cây Luồng, bắt đầu từ tháng 03/2026. Là một phần của Chương trình **Go Green Go Up** – **"Chung tay xanh rừng - Vững thêm chắn lũ"** của VietCap, hướng tới việc kết nối nguồn lực của doanh nghiệp và cộng đồng nhà đầu tư với các hoạt động bảo vệ môi trường, hạn chế tác động của thiên tai và hỗ trợ sinh kế địa phương.

Trên cơ sở đó, TreeBank tiếp cận dự án không chỉ ở hoạt động trồng cây, mà theo một chuỗi giá trị dài hạn gồm: hình thành và duy trì vùng Luồng – góp phần duy trì thảm thực vật và bảo vệ đất – tạo nền tảng sinh kế cho cộng đồng – hình thành sinh khối và lưu giữ carbon – tiếp tục theo dõi tác động theo thời gian.

Luồng được lựa chọn vì phù hợp với điều kiện địa phương và có khả năng tạo giá trị đồng thời về môi trường và sinh kế. Khi vùng cây phát triển, hệ thống thân và rễ góp phần duy trì lớp phủ thực vật; đồng thời măng, thân Luồng và các sản phẩm từ Luồng có thể trở thành nguồn tài nguyên phục vụ đời sống và sản xuất của người dân.

Vì vậy, kết quả của chương trình không được đánh giá chỉ bằng số lượng cây đã trồng, mà bằng khả năng cây tiếp tục sống, vùng cây tiếp tục phát triển, cộng đồng tiếp tục tham gia và các giá trị môi trường – sinh kế tiếp tục được hình thành trong dài hạn.

Sau 06 tháng, TreeBank thực hiện đánh giá nhằm ghi nhận kết quả triển khai, tỷ lệ sống, tình trạng sinh trưởng bước đầu, các giá trị môi trường và xã hội đã hình thành, đồng thời xác định định hướng tiếp nối phù hợp cho chương trình.

1.2. Phạm vi báo cáo

Sau 06 tháng triển khai, báo cáo tập trung nhìn nhận chương trình trên 03 lớp giá trị chính: kết quả vùng trồng, những giá trị bước đầu được hình thành và nền tảng cho giai đoạn tiếp theo.

- *Thứ nhất – Vùng trồng:* ghi nhận kết quả triển khai 3.500 cây Luồng, tỷ lệ sống, tình trạng sinh trưởng và những thay đổi bước đầu của vùng trồng sau 06 tháng.

I. BỐI CẢNH CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHẠM VI ĐÁNH GIÁ

- *Thứ hai – Giá trị hình thành:* đánh giá những giá trị môi trường và cộng đồng đang từng bước hình thành, bao gồm sinh khối, tích lũy carbon, duy trì thảm thực vật, sự tham gia và lợi ích của cộng đồng; đồng thời nhìn nhận ý nghĩa của chương trình đối với Vietcap.
- *Thứ ba – Khả năng tiếp nối:* từ những kết quả đã ghi nhận, xác định các nội dung cần tiếp tục theo dõi và định hướng phát triển chương trình trong năm 2027, đặc biệt là khả năng duy trì vùng cây và mở rộng các giá trị môi trường, sinh kế theo thời gian.

Kết quả sau 06 tháng được xem là một mốc đánh giá giữa kỳ trong quá trình phát triển vùng trồng, không phải kết quả cuối cùng. Các giá trị về sinh khối, carbon, độ che phủ, bảo vệ đất và sinh kế tiếp tục thay đổi theo quá trình sinh trưởng của Luồng và cần được theo dõi trong các giai đoạn tiếp theo.



II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

2.1. Thông tin chung

Những thông tin chính về chương trình

NỘI DUNG	THÔNG TIN
Tên chương trình	Tre Chống Lũ
Đơn vị đồng hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap
Đơn vị triển khai	Công ty Cổ phần TreeBank
Địa điểm	Tương Dương, Nghệ An
Loài cây	Luồng (họ Tre)
Quy mô	3.500 cây
Thời gian triển khai	Từ tháng 03/2026
Thời điểm đánh giá	Tháng 9/2026 (sau 06 tháng)
Tỷ lệ sống	Khoảng 90%
Hộ dân hưởng lợi	40 hộ
Định hướng	Bảo vệ đất, duy trì thảm thực vật, sinh kế cộng đồng và tạo giá trị môi trường dài hạn

Bảng 2.1: Tổng quan về chương trình

2.2. Quá trình triển khai

Chương trình được triển khai theo các giai đoạn liên tiếp, từ việc chuẩn bị và tổ chức trồng đến chăm sóc, theo dõi và đánh giá sự phát triển của vùng Luồng sau 06 tháng:

(1) Khảo sát và xác định khu vực trồng

TreeBank phối hợp với các bên liên quan tại địa phương để khảo sát, xác định khu vực phù hợp với điều kiện triển khai và định hướng phát triển vùng Luồng.

(2) Chuẩn bị cây giống và điều kiện trồng

Cây giống và các điều kiện cần thiết cho hoạt động trồng được chuẩn bị trước khi triển khai, nhằm bảo đảm quá trình trồng được thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế.

(3) Tổ chức trồng 3.500 cây Luồng

Chương trình được triển khai với quy mô 3.500 cây Luồng tại xã Tương Dương, Nghệ An, với sự phối hợp của TreeBank và các bên liên quan tại địa phương.

(4) Chăm sóc và theo dõi sau trồng

Sau khi hoàn thành trồng, vùng cây tiếp tục được chăm sóc và theo dõi nhằm ghi nhận tình trạng cây, khả năng duy trì và những thay đổi bước đầu trong quá trình sinh trưởng.

(5) Đánh giá kết quả sau 06 tháng

Sau 06 tháng, TreeBank thực hiện đánh giá tỷ lệ sống, tình trạng sinh trưởng và những thay đổi bước đầu của vùng trồng, đồng thời ghi nhận các giá trị môi trường và cộng đồng đang từng bước hình thành.

Quá trình này thể hiện cách tiếp cận của chương trình theo hướng không dừng lại ở việc hoàn thành số lượng cây được trồng, mà tiếp tục theo dõi quá trình cây sống, phát triển và tạo giá trị tại vùng trồng. Kết quả sau 06 tháng là cơ sở để tiếp tục duy trì, theo dõi và đánh giá vùng Luồng trong các giai đoạn tiếp theo.

2.3. Kết quả sau 06 tháng

Sau 06 tháng, chương trình ghi nhận các kết quả chính như sau:

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ
Quy mô triển khai	3.500 cây Luồng
Tỷ lệ hoàn thành trồng	100%
Tỷ lệ sống sau 06 tháng	Khoảng 90%
Hộ dân hưởng lợi	40 hộ
Sinh khối	Đã bắt đầu hình thành và phát triển
Carbon	Đã bắt đầu được lưu giữ trong sinh khối
Thảm thực vật	Vùng Luồng tiếp tục phát triển
Theo dõi tác động	Có cơ sở để tiếp tục đánh giá trong các kỳ tiếp theo

Bảng 2.3: Kết quả thực hiện các chỉ số chính

Kết quả nổi bật của giai đoạn này là tỷ lệ sống khoảng 90% sau 06 tháng. Đây là chỉ số quan trọng phản ánh khả năng thiết lập bước đầu của vùng cây trong điều kiện thực địa.

Tuy nhiên, TreeBank không xem tỷ lệ sống là chỉ tiêu duy nhất để đánh giá hiệu quả của vùng trồng. Giá trị của chương trình sẽ được hình thành rõ hơn khi cây tiếp tục sinh trưởng, hình thành bụi, tăng sinh khối, mở rộng độ che phủ và tạo ra các giá trị môi trường, sinh kế trong những năm tiếp theo.

2.4. Tình trạng sinh trưởng và tỷ lệ sống

Sau 06 tháng triển khai, vùng trồng ghi nhận tỷ lệ sống khoảng 90%, cho thấy phần lớn cây Luồng đã thích nghi và thiết lập bước đầu trong điều kiện thực địa. Đây là tín hiệu tích cực đối với giai đoạn đầu của vùng trồng, đồng thời tạo cơ sở để tiếp tục chăm sóc và theo dõi quá trình phát triển của cây trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

Tuy nhiên, tỷ lệ sống mới phản ánh một phần kết quả của vùng trồng. Khi cây tiếp tục sinh trưởng, chất lượng và khả năng phát triển của vùng Luồng cần được nhìn nhận trên nhiều khía cạnh hơn, bao gồm:

- Chất lượng sinh trưởng;
- Khả năng hình thành và phát triển bụi;
- Mức độ che phủ;
- Sự gia tăng sinh khối;
- Tình trạng đất;
- Khả năng duy trì cây qua các mùa mưa.

Việc theo dõi các chỉ tiêu này qua từng giai đoạn sẽ giúp hình thành một bức tranh đầy đủ hơn về quá trình phát triển của vùng trồng - từ việc *cây tiếp tục sống và sinh trưởng*, đến *vùng cây dần hình thành độ che phủ, tích lũy sinh khối và tạo ra các giá trị môi trường, cộng đồng theo thời gian*.

Sau 06 tháng, vùng trồng chưa thể hiện đầy đủ các tác động sinh thái dài hạn. Tuy nhiên, kết quả cho thấy chương trình đã chuyển từ một hoạt động trồng cây sang một vùng cây đang được duy trì và phát triển, tạo nền tảng để các giá trị môi trường và xã hội tiếp tục hình thành.



II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI







Khu vực Rừng Khe Chi, xã Tương Dương, Nghệ An

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI







Hình ảnh vùng trồng

III. TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG

3.1. Góp phần duy trì thảm thực vật và bảo vệ đất

Luồng có khả năng phát triển thành bụi cây và hình thành hệ thống thân, rễ, qua đó góp phần duy trì lớp phủ thực vật. Tại khu vực miền núi, việc duy trì thảm thực vật có vai trò làm giảm tác động trực tiếp của nước mưa và dòng chảy bề mặt lên đất, từ đó góp phần hạn chế xói mòn và rửa trôi đất.

Sau 06 tháng, vùng Luồng vẫn đang trong quá trình thiết lập và phát triển. Do chưa có chuỗi số liệu quan trắc đủ dài, TreeBank chưa lượng hóa thành một con số cụ thể về mức giảm xói mòn hoặc giảm dòng chảy. Thay vào đó, chương trình tiếp tục theo dõi sự phát triển của vùng cây qua các mùa, đặc biệt là khả năng hình thành độ che phủ và duy trì thảm thực vật. Cách tiếp cận này bảo đảm đánh giá tác động dựa trên kết quả thực tế và dữ liệu có thể kiểm chứng, thay vì đưa ra các tuyên bố vượt quá phạm vi của số liệu hiện có.

3.2. Hình thành sinh khối và tích lũy carbon

Trong quá trình sinh trưởng, cây Luồng hình thành sinh khối và lưu giữ carbon trong các bộ phận của cây. Lượng carbon tích lũy phụ thuộc vào tuổi, kích thước và điều kiện sinh trưởng của cây.

> Để có cơ sở ước tính, TreeBank tham chiếu kết quả nghiên cứu về sinh khối và tích lũy carbon của Luồng (*Dendrocalamus barbatus*) tại Việt Nam. Với nhóm cây ở giai đoạn đầu có điều kiện sinh trưởng tương đồng, mức tham chiếu khoảng **5,1 kg C/cây** được sử dụng để ước tính sơ bộ.
>
> Trên cơ sở quy mô 3.500 cây và tỷ lệ sống khoảng 90%, số cây sống được ước tính tương ứng với khoảng 3.150 cây. Theo mức carbon tham chiếu nêu trên: 3.150 cây × 5,1 kg C/cây ≈ **16,1 tấn C**.
>
> Quy đổi theo tỷ lệ phân tử khối 44/12, lượng carbon này tương đương khoảng: 16,1 tấn C ≈ **58,9 tấn CO_2e**.

Đây là giá trị carbon ước tính đang được lưu giữ trong sinh khối tại thời điểm đánh giá, dựa trên số liệu tham chiếu và không phải kết quả đo sinh khối trực tiếp của từng cây trong vùng trồng. Con số này không phải tín chỉ carbon, không phải lượng phát thải được bù trừ và không được sử dụng để tuyên bố bù trừ phát thải.

Giá trị carbon sẽ thay đổi theo quá trình sinh trưởng của cây. Trong các kỳ đánh giá tiếp theo, TreeBank sẽ tiếp tục cập nhật dựa trên số liệu sinh trưởng thực tế nhằm nâng cao độ chính xác của việc ước tính và theo dõi xu hướng tích lũy carbon của vùng trồng.

Điểm quan trọng của kết quả này không chỉ nằm ở lượng carbon ước tính tại thời điểm 06 tháng, mà ở việc vùng Luồng đang tiếp tục sinh trưởng và có khả năng gia tăng sinh khối, qua đó gia tăng lượng carbon lưu giữ theo thời gian.

3.3. Tác động đối với cộng đồng

3.3.1. Cộng đồng là chủ thể duy trì và hưởng lợi từ vùng trồng

Chương trình có 40 hộ dân hưởng lợi và tham gia vào quá trình duy trì vùng trồng.

Đối với các vùng miền núi, hiệu quả của một chương trình trồng cây không chỉ được quyết định bởi số lượng cây được đưa xuống đất, mà phụ thuộc rất lớn vào khả năng duy trì cây sống, bảo vệ vùng trồng và tạo ra lợi ích đủ thiết thực để người dân tiếp tục gắn bó với vùng cây.

Đây là cơ sở để TreeBank lựa chọn cách tiếp cận kết hợp giữa giá trị môi trường và sinh kế cộng đồng. Trong mô hình này, người dân không chỉ là đối tượng thụ hưởng từ nguồn lực CSR của Doanh nghiệp mà từng bước trở thành một chủ thể tham gia duy trì giá trị của vùng trồng. Khi vùng Luồng phát triển, các giá trị kinh tế từ măng, thân Luồng và các sản phẩm từ Luồng có thể quay trở lại cộng đồng; ngược lại, lợi ích sinh kế tạo thêm động lực để người dân chăm sóc, bảo vệ và duy trì vùng cây.

3.3.2. Luồng – nguồn tài nguyên sinh kế có khả năng tạo giá trị nhiều lần

Đối với nhiều cộng đồng trồng Luồng ở miền núi, cây Luồng thường được ví như một "cây ATM" của hộ gia đình, bởi giá trị của cây không chỉ đến từ một lần khai thác mà có thể được tạo ra từ nhiều bộ phận và trong nhiều giai đoạn khác nhau.

- Măng Luồng có thể tạo nguồn sản phẩm và thu nhập theo mùa.
- Thân Luồng khi đạt kích thước phù hợp có thể được khai thác làm nguyên liệu, bán cho các cơ sở thu mua hoặc sử dụng cho các hoạt động sản xuất và chế biến.
- Bên cạnh giá trị nguyên liệu, Luồng còn có thể được sử dụng cho đan lát, thủ công mỹ nghệ và các sản phẩm từ tre, tạo khả năng gia tăng giá trị thay vì chỉ tiêu thụ nguyên liệu thô.

III. TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG

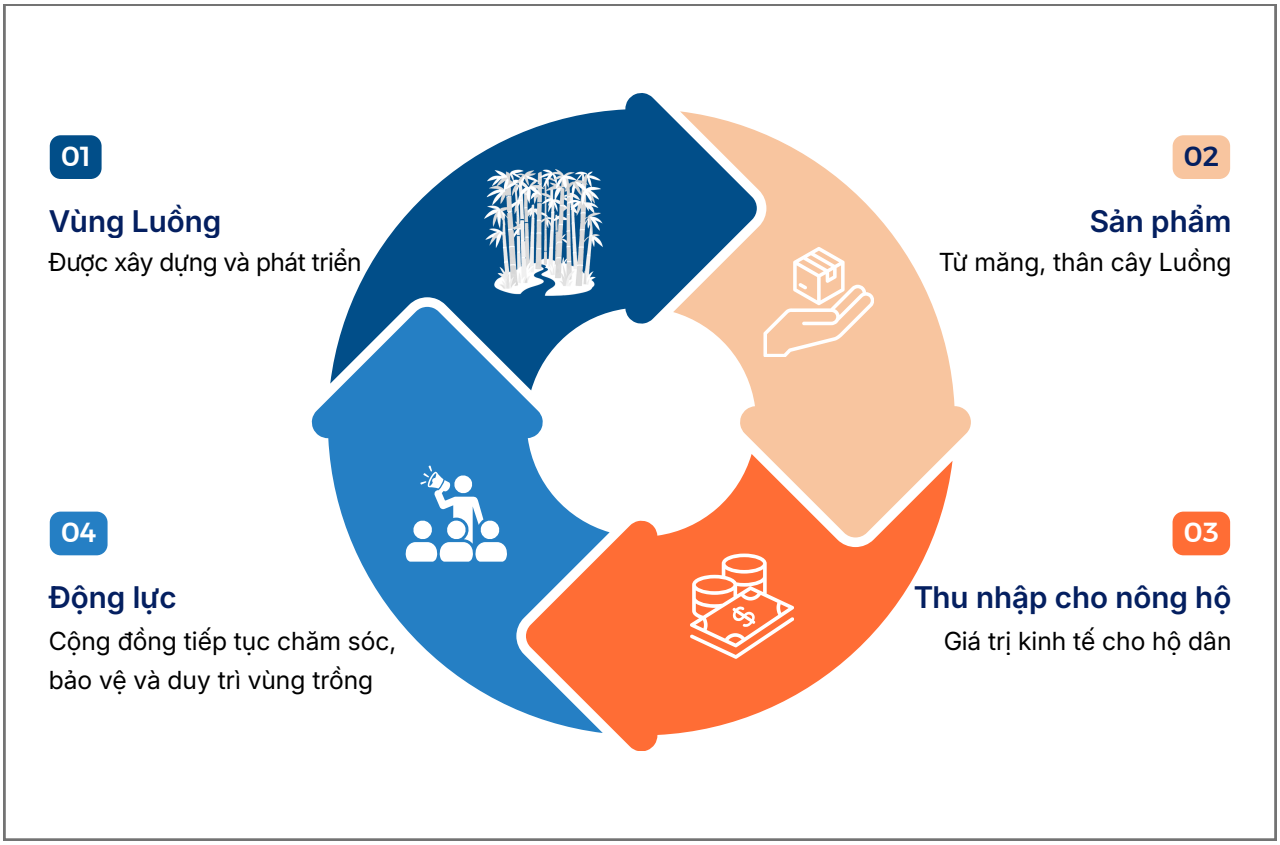
Vùng Luồng có thể tạo ra giá trị sinh kế cho người dân theo nhiều hướng, gắn với từng bộ phận của cây và quá trình phát triển của vùng trồng.

Điều này tạo điều kiện để người dân từng bước khai thác giá trị kinh tế của cây Luồng, đồng thời duy trì khả năng phát triển và tái sinh của vùng trồng.

3.3.3. Từ cây trồng thành tài sản sinh kế của cộng đồng

Một trong những giá trị cốt lõi của mô hình Tre Chống Lũ là khả năng kết nối giữa giá trị kinh tế của cây Luồng với giá trị môi trường và khả năng duy trì của vùng trồng. Khi vùng Luồng được quản lý phù hợp, người dân có thể khai thác măng và thân cây theo chu kỳ, đồng thời duy trì khả năng sinh trưởng và tái sinh của vùng cây.

Qua đó, hình thành một vòng giá trị sinh kế bền vững:



Hình 3.3: Vòng tuần hoàn giá trị sinh kế

Cơ chế này tạo nên sự khác biệt giữa một hoạt động trồng cây đơn thuần và một chương trình CSR hướng tới giá trị dài hạn cho cộng đồng. Nguồn lực của Doanh nghiệp không chỉ tạo ra diện tích cây xanh tại thời điểm triển khai, mà còn góp phần hình thành nguồn tài nguyên sinh kế có khả năng tiếp tục tạo ra giá trị kinh tế cho người dân qua nhiều chu kỳ khai thác, đồng thời gắn với việc duy trì các giá trị môi trường của vùng trồng.

3.3.4. Giá trị dài hạn đối với cộng đồng

Sau 06 tháng triển khai, giá trị sinh kế từ vùng Luồng vẫn đang trong giai đoạn hình thành, do vùng trồng chưa bước vào giai đoạn khai thác thương mại ổn định. Vì vậy, trong kỳ báo cáo này, TreeBank không ghi nhận thu nhập từ măng hoặc thân Luồng như một kết quả đã đạt được, mà tập trung đánh giá những nền tảng sinh kế đang được hình thành tại địa phương.

Đến thời điểm đánh giá, 40 hộ dân đã gắn kết với vùng trồng, tạo cơ sở để vùng Luồng từng bước trở thành một nguồn tài nguyên sinh kế của cộng đồng trong tương lai. Khi vùng cây tiếp tục phát triển và được quản lý phù hợp, giá trị sinh kế có thể mở rộng từ các sản phẩm trực tiếp như măng và thân Luồng sang các hoạt động chế biến, đan lát, thủ công mỹ nghệ và các sản phẩm có giá trị gia tăng khác, tùy thuộc vào điều kiện thị trường và năng lực tổ chức sản xuất tại địa phương.

Trong các giai đoạn tiếp theo, TreeBank định hướng không chỉ duy trì vùng trồng mà từng bước kết nối vùng nguyên liệu với thị trường và các hoạt động tạo giá trị, qua đó tăng khả năng giữ lại giá trị kinh tế tại cộng đồng. Theo cách tiếp cận này, một cây Luồng không chỉ tạo thêm diện tích xanh, mà có thể trở thành một nguồn tài nguyên sinh kế dài hạn, đồng thời đóng góp vào việc duy trì giá trị của đất, hệ sinh thái và cộng đồng địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ GIÁ TRỊ CHƯƠNG TRÌNH

4.1. Giá trị môi trường

Sau 06 tháng triển khai, chương trình đã bước đầu hình thành các giá trị môi trường tại vùng trồng thông qua việc:

- Duy trì và bổ sung thảm thực vật;
- Góp phần bảo vệ đất và hạn chế tác động của dòng chảy bề mặt;
- Hình thành sinh khối;
- Bắt đầu lưu giữ carbon trong sinh khối;
- Tiếp tục tạo giá trị môi trường trong quá trình vùng Luồng phát triển.

Các giá trị này không chỉ được tạo ra tại thời điểm trồng cây mà tiếp tục thay đổi theo quá trình sinh trưởng và phát triển của vùng Luồng - nền tảng ban đầu của một quá trình tạo giá trị môi trường dài hạn.

4.2. Giá trị cộng đồng và sinh kế

Chương trình đã tạo sự tham gia của 40 hộ dân trong quá trình hình thành và duy trì vùng Luồng, qua đó kết nối nguồn lực của Doanh nghiệp với cộng đồng địa phương. Giá trị của mô hình không chỉ nằm ở việc tạo thêm diện tích cây xanh, mà còn ở khả năng hình thành đồng thời giá trị môi trường và nền tảng sinh kế trên cùng một vùng trồng.

Khi vùng Luồng tiếp tục phát triển và được quản lý phù hợp, người dân có thể từng bước khai thác các giá trị từ măng, thân Luồng và các sản phẩm từ Luồng. Trong khi đó, việc duy trì và chăm sóc vùng cây tiếp tục góp phần duy trì thảm thực vật, bảo vệ đất và lưu giữ carbon. Sự gắn kết giữa các giá trị này tạo thành một cơ chế trong đó giá trị môi trường và giá trị sinh kế có khả năng hỗ trợ lẫn nhau, thay vì tồn tại tách biệt.

Mối quan hệ này có thể khái quát:



IV. ĐÁNH GIÁ GIÁ TRỊ CHƯƠNG TRÌNH

Về dài hạn, đây là nền tảng để TreeBank tiếp tục phát triển mô hình tại Tây Nghệ An theo hướng không chỉ trồng và duy trì cây, mà từng bước hình thành các vùng rừng có giá trị môi trường, sinh kế và tác động có thể được theo dõi, đo lường theo thời gian.

4.3. Giá trị đối với Vietcap

Nguồn lực Vietcap đồng hành đã được chuyển hóa thành một chương trình có địa điểm cụ thể, quy mô cụ thể, kết quả theo dõi cụ thể và cộng đồng hưởng lợi cụ thể. Sau 06 tháng, chương trình ghi nhận các kết quả ban đầu gồm:

- 3.500 cây Luồng được triển khai;
- Tỷ lệ sống khoảng 90%;
- 40 hộ dân tham gia và hưởng lợi;
- Vùng cây bắt đầu hình thành sinh khối;
- Carbon trong sinh khối có thể được ước tính trên cơ sở phương pháp tham chiếu;
- Các giá trị môi trường và xã hội đã có cơ sở để tiếp tục theo dõi và đánh giá trong dài hạn.

Giá trị của VietCap không chỉ được thể hiện qua số lượng cây được trồng, mà còn ở việc nguồn lực tài chính đã góp phần hình thành một vùng cây có khả năng tiếp tục sinh trưởng và tạo ra giá trị sau thời điểm triển khai. Các kết quả về môi trường, cộng đồng và sinh kế vì vậy có thể tiếp tục được theo dõi và ghi nhận qua những giai đoạn tiếp theo.

Cách tiếp cận này phù hợp với định hướng của Chương trình **Go Green Go Up** trong việc kết nối nguồn lực tài chính với các hoạt động phủ xanh, bảo vệ môi trường, hạn chế tác động thiên tai và tạo nền tảng sinh kế cho cộng đồng địa phương.

4.4. Ý nghĩa của mô hình Tre Chống Lũ

Sau giai đoạn đầu triển khai, mô hình Tre Chống Lũ cho thấy khả năng hình thành 03 nhóm giá trị có mối liên hệ với nhau:

- **Bảo vệ đất:** Vùng cây góp phần duy trì thảm thực vật, qua đó hỗ trợ hạn chế xói mòn và rửa trôi đất.
- **Sinh kế:** Vùng Luồng tạo nền tảng để phát triển các giá trị từ măng, thân Luồng và các sản phẩm từ Luồng cho cộng đồng theo thời gian.
- **Môi trường:** Quá trình sinh trưởng của cây tạo sinh khối, góp phần lưu giữ carbon và duy trì các giá trị môi trường của vùng trồng.

IV. ĐÁNH GIÁ GIÁ TRỊ CHƯƠNG TRÌNH

Ba nhóm giá trị này có mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau. Khi vùng cây được duy trì và phát triển, các giá trị môi trường được củng cố; đồng thời, tiềm năng tạo sinh kế cho cộng đồng được mở rộng. Những lợi ích này tạo thêm động lực để người dân tiếp tục chăm sóc, duy trì và bảo vệ vùng trồng.

Đây là cơ sở tạo nên giá trị dài hạn của mô hình Tre Chống Lũ: từ một hoạt động trồng cây ban đầu, nguồn lực được chuyển hóa thành một vùng cây có khả năng tiếp tục tạo ra giá trị cho môi trường và cộng đồng trong nhiều năm tiếp theo.



V. ĐỀ XUẤT VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2027

5.1. Cơ sở đề xuất

Kết quả đánh giá sau 06 tháng tại Tương Dương cho thấy chương trình đã hình thành những nền tảng ban đầu cho việc tiếp tục triển khai và mở rộng mô hình. Cụ thể, chương trình đã hoàn thành quy mô 3.500 cây, với tỷ lệ sống khoảng 90%; vùng Luồng đã bước vào giai đoạn sinh trưởng và bắt đầu hình thành sinh khối. Đồng thời, 40 hộ dân đã tham gia và hưởng lợi từ quá trình hình thành, duy trì vùng trồng.

Bên cạnh kết quả về cây trồng và cộng đồng, chương trình cũng bước đầu tạo cơ sở để theo dõi sinh khối và giá trị carbon trong sinh khối, qua đó cho thấy khả năng kết hợp giữa giá trị môi trường và giá trị sinh kế trong cùng một mô hình.

Những kết quả trên là cơ sở để TreeBank đề xuất tiếp tục đồng hành cùng VietCap trong năm 2027, theo hướng mở rộng quy mô vùng trồng và từng bước chuyển từ hoạt động trồng cây sang quản lý, theo dõi và duy trì giá trị của vùng cây trong dài hạn

5.2. Đề xuất mở rộng vùng trồng tại Tây Nghệ An – Tam Thái

Trong năm 2027, TreeBank kiến nghị tiếp tục đồng hành cùng Vietcap trong việc mở rộng vùng trồng tại Tây Nghệ An, trong đó Tam Thái được xác định là địa bàn ưu tiên. Đây là khu vực mà TreeBank đang từng bước phát triển vùng nguyên liệu Mét, Luồng theo định hướng quản lý rừng bền vững và hướng tới chứng chỉ FSC *(Forest Stewardship Council)*, đồng thời xây dựng hệ thống dữ liệu phục vụ theo dõi các giá trị môi trường, sinh kế và dịch vụ hệ sinh thái của vùng rừng.

Theo định hướng phát triển hiện tại, TreeBank đang xây dựng mô hình vùng nguyên liệu quy mô khoảng 250 ha Mét, Luồng tại Tam Thái. Đây là định hướng phát triển vùng trong các giai đoạn tiếp theo, không phải diện tích đã hoàn thành tại thời điểm lập báo cáo.

Việc lựa chọn Tam Thái không chỉ nhằm mở rộng số lượng cây được trồng, mà hướng tới hình thành một vùng nguyên liệu được quản lý thống nhất và dài hạn, trong đó hoạt động trồng và duy trì cây được kết nối với quản lý rừng bền vững, sinh kế cộng đồng và hệ thống theo dõi các giá trị môi trường. Qua đó, nguồn lực đồng hành có thể tiếp tục được chuyển hóa thành những giá trị có khả năng theo dõi và duy trì trong dài hạn.

5.3. Định hướng giá trị của vùng trồng Tam Thái

5.3.1. Quản lý rừng bền vững và hướng tới FSC

TreeBank định hướng phát triển vùng Mét, Luồng tại Tam Thái theo các nguyên tắc quản lý rừng bền vững, đồng thời từng bước chuẩn bị các điều kiện cần thiết để hướng tới chứng chỉ FSC. Trọng tâm không chỉ là phát triển diện tích vùng cây, mà còn nâng cao chất lượng quản lý, hồ sơ vùng trồng và khả năng truy xuất nguồn gốc nguyên liệu.

Trong lộ trình này, FSC được xác định là một mục tiêu quản lý và chứng nhận trong lộ trình phát triển vùng rừng, không phải kết quả đã đạt được tại thời điểm báo cáo. Việc định hướng theo FSC nhằm tạo nền tảng cho vùng nguyên liệu được quản lý có hệ thống, minh bạch và nâng cao giá trị trong dài hạn.

5.3.2. Theo dõi dịch vụ hệ sinh thái và lưu trữ carbon

Cùng với quá trình phát triển vùng rừng, TreeBank định hướng xây dựng hệ thống dữ liệu và phương pháp phù hợp để theo dõi các giá trị dịch vụ hệ sinh thái của vùng trồng, trong đó có dịch vụ hệ sinh thái lưu trữ carbon (ES2).

Giá trị carbon được tiếp cận theo hướng đo lường, theo dõi và xác minh dựa trên dữ liệu thực tế của vùng rừng, qua đó tạo cơ sở để đánh giá sự thay đổi của sinh khối và lượng carbon lưu giữ theo thời gian. Việc theo dõi này không đồng nhất với tín chỉ carbon và không được sử dụng để đưa ra các tuyên bố vượt quá phạm vi dữ liệu hoặc kết quả đã được xác minh.

5.3.3. Gắn vùng nguyên liệu với sinh kế cộng đồng

Vùng Mét, Luồng tại Tam Thái được định hướng phát triển gắn với sinh kế của người dân địa phương, trong đó giá trị từ măng, thân Luồng và các sản phẩm từ Luồng có thể được khai thác và phát triển phù hợp với điều kiện sản xuất và nhu cầu thị trường.

Về dài hạn, mục tiêu không chỉ dừng ở việc tạo ra sản lượng nguyên liệu, mà từng bước kết nối vùng nguyên liệu với các hoạt động chế biến, đan lát, thủ công mỹ nghệ và các sản phẩm có giá trị gia tăng phù hợp. Qua đó, phần giá trị tạo ra từ vùng nguyên liệu có thêm khả năng được giữ lại tại cộng đồng, góp phần củng cố vai trò của vùng Luồng như một nguồn tài nguyên sinh kế lâu dài.

5.3.4. Theo dõi tác động và giá trị dài hạn

Việc tập trung nguồn lực tại một vùng trồng có quy mô và được quản lý theo định hướng thống nhất tạo điều kiện để theo dõi sự hình thành và thay đổi của các giá trị qua nhiều năm. Đây cũng là cơ sở để từng bước chuyển từ việc ghi nhận kết quả trồng cây sang theo dõi tác động dài hạn của vùng rừng.

Các nhóm chỉ số có thể được theo dõi gồm:

- *Vùng trồng:* diện tích, hiện trạng và sự thay đổi của vùng cây;
- *Sinh trưởng và sinh khối:* tình trạng sinh trưởng, phát triển và tích lũy sinh khối;
- *Carbon:* lượng carbon lưu giữ trong sinh khối và sự thay đổi theo thời gian;
- *Cộng đồng và sinh kế:* mức độ tham gia, hưởng lợi và khả năng hình thành giá trị sinh kế;
- *Quản lý rừng:* thực hành quản lý, hồ sơ, truy xuất nguồn gốc và các điều kiện liên quan đến lộ trình FSC;
- *Giá trị môi trường:* các dịch vụ hệ sinh thái và giá trị môi trường phù hợp với điều kiện của vùng rừng.

5.4. Tam Thái và tiềm năng tiếp cận các vấn đề liên quan đến thiên nhiên

Đối với Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính, giá trị của các chương trình về thiên nhiên không chỉ nằm ở kết quả môi trường hoặc cộng đồng tại một địa điểm cụ thể, mà còn có thể mở rộng sang việc hình thành dữ liệu và hiểu biết về các vấn đề liên quan đến thiên nhiên. Đây là cơ sở để Doanh nghiệp từng bước nhận diện mối liên hệ giữa hoạt động kinh doanh với các yếu tố về hệ sinh thái, cộng đồng và môi trường.

TNFD *(Taskforce on Nature-related Financial Disclosures)* là một khung khuyến nghị quốc tế hỗ trợ Doanh nghiệp và Tổ chức tài chính nhận diện, đánh giá, quản lý và công bố các phụ thuộc, tác động, rủi ro và cơ hội liên quan đến thiên nhiên. Trong đó, phương pháp **LEAP *(Locate – Evaluate – Assess – Prepare)*** nhấn mạnh việc xác định địa điểm và mối quan hệ của hoạt động với các hệ sinh thái như một bước quan trọng trong quá trình đánh giá.

TreeBank không xem Tam Thái là một "dự án TNFD" và không tuyên bố vùng trồng đã đáp ứng các yêu cầu của TNFD. Thay vào đó, nếu tiếp tục được đầu tư và quản lý theo hướng có hệ thống, Tam Thái có tiềm năng trở thành một vùng thực địa có dữ liệu về thiên nhiên, sinh kế và tác động môi trường, được theo dõi qua nhiều giai đoạn.

Nguồn dữ liệu này có thể tạo thêm cơ sở tham khảo cho Vietcap trong quá trình tìm hiểu và phát triển các hoạt động liên quan đến thiên nhiên, môi trường và phát triển bền vững trong tương lai. Cách tiếp cận này cũng phù hợp với đặc thù của một Doanh nghiệp tài chính: từ một hoạt động tạo tác động tại địa phương, từng bước hình thành dữ liệu về địa điểm, hệ sinh thái, cộng đồng và kết quả tác động, qua đó nâng cao khả năng theo dõi và hiểu biết về các vấn đề liên quan đến thiên nhiên theo thời gian.

5.5. Ý nghĩa của việc mở rộng từ Tương Dương đến Tam Thái

Tương Dương là bước khởi đầu, cho thấy mô hình ***Tre Chống Lũ*** có thể được triển khai trong thực tế, vùng cây có khả năng thiết lập và cộng đồng có thể tham gia vào quá trình duy trì vùng trồng. Kết quả sau 06 tháng tạo ra cơ sở thực tiễn để xem xét việc tiếp tục phát triển mô hình ở quy mô và thời gian dài hơn.

Tam Thái mở ra bước phát triển tiếp theo, với định hướng tập trung nguồn lực vào một vùng có quy mô lớn hơn, được quản lý theo hướng dài hạn và có điều kiện thuận lợi hơn để xây dựng hệ thống dữ liệu về vùng rừng, môi trường, sinh kế và tác động.

Theo định hướng này, quá trình hợp tác có thể từng bước phát triển từ trồng cây → duy trì vùng cây → quản lý vùng rừng → phát triển sinh kế → theo dõi và đo lường tác động → hình thành và duy trì các giá trị môi trường dài hạn.

Vì vậy, việc mở rộng từ Tương Dương đến Tam Thái không chỉ là sự gia tăng về số lượng cây trồng, mà là bước chuyển từ một chương trình tạo tác động tại một thời điểm sang định hướng ***đầu tư dài hạn vào một vùng thiên nhiên có khả năng tạo ra, duy trì và theo dõi nhiều nhóm giá trị*** cho môi trường, cộng đồng và doanh nghiệp.

KẾT LUẬN

Sau 06 tháng triển khai, Dự án **Tre Chống Lũ** – VietCap đồng hành cùng TreeBank tại Tương Dương, Nghệ An đã hoàn thành quy mô **3.500 cây Luồng**, với **tỷ lệ sống khoảng 90%**, đồng thời tạo sự tham gia và hưởng lợi của **40 hộ dân**. Kết quả đánh giá cho thấy vùng cây đã được thiết lập và tiếp tục sinh trưởng; thảm thực vật được bổ sung; sinh khối bắt đầu hình thành và carbon bắt đầu được lưu giữ trong sinh khối. Cùng với đó, nền tảng sinh kế gắn với cây Luồng cũng từng bước được hình thành thông qua sự tham gia của cộng đồng tại vùng trồng.

Theo phương pháp ước tính tham chiếu, lượng carbon đang được lưu giữ trong sinh khối của vùng trồng tại thời điểm đánh giá ước tính khoảng **16,1 tấn C**, tương đương **58,9 tấn CO_2e.** Đây là giá trị ước tính phục vụ theo dõi và đánh giá tác động môi trường, không phải tín chỉ carbon và không được sử dụng cho các tuyên bố bù trừ phát thải. Quan trọng hơn những con số tại thời điểm 06 tháng là khả năng tiếp tục phát triển của vùng trồng. Khi Luồng tiếp tục sinh trưởng, các giá trị về sinh khối, carbon, độ che phủ, bảo vệ đất và sinh kế có điều kiện tiếp tục được gia tăng và theo dõi trong dài hạn.

Từ những kết quả bước đầu này, TreeBank kiến nghị Vietcap tiếp tục đồng hành trong năm 2027 để mở rộng vùng trồng tại Tây Nghệ An, với **Tam Thái là địa bàn ưu tiên**. Tại đây, TreeBank đang từng bước phát triển vùng nguyên liệu Mét, Luồng theo hướng quản lý rừng bền vững và **hướng tới chứng chỉ FSC**; đồng thời xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ theo dõi và xác minh các giá trị dịch vụ hệ sinh thái, trong đó có dịch vụ hệ sinh thái lưu trữ carbon.

Nếu Tương Dương là bước khởi đầu cho một tác động thực tế, thì Tam Thái có thể trở thành bước phát triển tiếp theo, nơi nguồn lực được tập trung vào một vùng có quy mô lớn hơn, được quản lý có hệ thống và có khả năng theo dõi các giá trị môi trường, cộng đồng và sinh kế trong dài hạn.

Qua đó, giá trị của một chương trình đầu tư cho thiên nhiên không chỉ nằm ở số cây được trồng, mà còn ở khả năng những cây đó tiếp tục sinh trưởng, vùng rừng tiếp tục được duy trì, cộng đồng tiếp tục hưởng lợi và các giá trị môi trường được tích lũy qua từng năm.

TreeBank trân trọng cảm ơn **Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap** đã đồng hành cùng chương trình Tre Chống Lũ tại Tương Dương, góp phần hình thành một mô hình kết nối *bảo vệ đất – sinh kế cộng đồng – lưu giữ carbon – đầu tư cho thiên nhiên* tại Tây Nghệ An.

Từ "phủ xanh" đến "tạo giá trị xanh" – đó là bước phát triển tiếp theo của chương trình Tre Chống Lũ.



THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN TREEBANK

Trụ sở: P707, tòa nhà 142 Lê Duẩn, P. Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Hà Nội

Văn phòng giao dịch: Villa 63 – Vinhomes Golden River – 02 Tôn Đức Thắng, P. Sài Gòn, Tp.HCM

Điện thoại: 035.2826.222

Email: treebank@red.org.vn